

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÚ CHI
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 749/GDĐT-MN

Củ Chi, ngày 24 tháng 5 năm 2023

V/v Báo cáo Sơ kết 02 năm
triển khai thực hiện Chuyên đề
“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ
làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Mầm non.

Thực hiện Công văn số 2283/SGDDĐT-GDMN ngày 15/5/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”.

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện đề nghị Hiệu trưởng các trường mầm non thực hiện một số nội dung như sau:

- Tổ chức đánh giá, sơ kết việc thực hiện chuyên đề theo Kế hoạch số 626/KH-BGDDĐT ngày 30/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”.

- Lựa chọn những điển hình, sáng kiến, giải pháp sáng tạo về triển khai thực hiện Chuyên đề để nhân rộng tại đơn vị.

- Xây dựng báo cáo kết quả 02 năm triển khai thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” (theo Đề cương báo cáo đính kèm).

- Cung cấp thông tin, số liệu theo biểu tại đường link Group Zalo Mầm non.

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện các nội dung nêu trên; gửi báo cáo và thống kê số liệu trước ngày 30/5/2023 về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện (Bộ phận Mầm non), qua địa chỉ email: ntptrangcc.hcm@moet.edu.vn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, NTPTrang.



ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI
ĐƠN VỊ:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Củ Chi, ngày tháng năm 2023

ĐỀ CƯƠNG CÁO CÁO

Báo cáo đánh giá, sơ kết 02 năm thực hiện Chuyên đề
“Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Thông tin báo cáo tính từ tháng 11/2021 đến tháng 5/2023.

Các số liệu trong báo cáo thống nhất với biểu tại link đính kèm công văn này.

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

1.1. Công tác xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện chuyên đề; ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai, hướng dẫn: minh chứng nêu rõ tên, số hiệu văn bản.

1.2. Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, hướng dẫn, hỗ trợ: số lượng, mục đích, nội dung, phạm vi các cuộc kiểm tra, đánh giá.

2. Kết quả triển khai Kế hoạch số 626/KH-BGDDT ngày 30/6/2021 Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025

2.1. Xây dựng và chỉ đạo thực hiện mô hình điểm về trường mầm non LTLTT phù hợp với điều kiện thực tế

- Số cơ sở thực hiện điểm, bao gồm trường và cơ sở GDMN độc lập (cấp Sở, Phòng, Trường)

- Cách thức lựa chọn, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai mô hình điểm, nội dung chủ đề nổi bật của các mô hình.

- Kết quả đạt được

+ Điểm mạnh, nổi bật

+ Khó khăn, hạn chế

2.2. Bồi dưỡng, hỗ trợ, nâng cao năng lực CBQL, GVMN trong công tác quản lý, chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục mầm non (CT GDMN) theo quan điểm giáo dục LTLTT về: Xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Đánh giá sự phát triển của trẻ; Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Xây dựng kế hoạch, lựa chọn nội dung bồi dưỡng và có giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục, đổi mới đánh giá.

- Tổ chức chia sẻ kinh nghiệm trong sinh hoạt chuyên môn, hội thảo.

- Xây dựng mạng lưới kết nối để các cơ sở GDMN có thể chia sẻ chuyên môn, tham quan học hỏi kinh nghiệm.

- Kết quả đạt được
- + Điểm mạnh, nổi bật
- + Khó khăn, hạn chế

2.3. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, trong đó có các chương trình, đề án hợp tác với các tổ chức trong nước và quốc tế để hỗ trợ các cơ sở GDMN nâng cao năng lực thực hiện Chuyên đề

- Lĩnh vực, quy mô và cấp độ hợp tác
- Hiệu quả của các chương trình, đề án
- Kết quả đạt được
- + Điểm mạnh, nổi bật
- + Khó khăn, hạn chế

2.4. Đẩy mạnh xã hội hóa để huy động đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em mầm non và tăng cường điều kiện thực hiện CT GDMN.

- Nguồn ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và nguồn hợp pháp khác.
- Việc sử dụng nguồn cơ sở vật chất, kinh phí hiện có phù hợp bối cảnh.
- Huy động sự tham gia và phát huy thế mạnh về văn hóa, kinh nghiệm... của cộng đồng, cha mẹ trẻ trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.
- Kết quả đạt được
- + Điểm mạnh, nổi bật
- + Khó khăn, hạn chế

2.5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong các hoạt động của cơ sở GDMN

- Các giải pháp trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục
- Các giải pháp trong công tác quản lý
- Kết quả đạt được
- + Điểm mạnh, nổi bật
- + Khó khăn, hạn chế

2.6. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự thống nhất, đồng hành giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và thực hiện Chuyên đề; phổ biến, nhân rộng các mô hình điểm về xây dựng trường mầm non LTLTT; tôn vinh các tập thể và cá nhân điển hình trong thực hiện Chuyên đề.

- Nội dung, hình thức điển hình được lựa chọn tôn vinh/khen thưởng
- Nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến về chuyên đề
- Kết quả đạt được
- + Điểm mạnh, nổi bật
- + Khó khăn, hạn chế

3. Kết quả thực hiện các Tiêu chí kèm theo Kế hoạch số 626/KH-BGDDĐT ngày 30/6/2021 Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025

3.1. Xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

- Kết quả đạt được

Điểm mạnh, nổi bật, đột phá

- Khó khăn, hạn chế

3.2. Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

- Kết quả đạt được

- Điểm mạnh, nổi bật, đột phá

- Khó khăn, hạn chế

3.3. Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

- Kết quả đạt được

- Điểm mạnh, nổi bật, đột phá

- Khó khăn, hạn chế

3.4. Đánh giá sự phát triển của trẻ

- Kết quả đạt được

- Điểm mạnh, nổi bật, đột phá

- Khó khăn, hạn chế

3.5. Sự phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ và cộng đồng trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

- Kết quả đạt được

- Điểm mạnh, nổi bật, đột phá

- Khó khăn, hạn chế

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được nổi bật

2. Giải pháp đổi mới đã thực hiện

3. Khó khăn, hạn chế

III. ĐỀ XUẤT PHƯƠNG HƯỚNG

1. Đối với địa phương

2. Đối với Phòng GD&ĐT

3. Đối với Sở GD&ĐT
